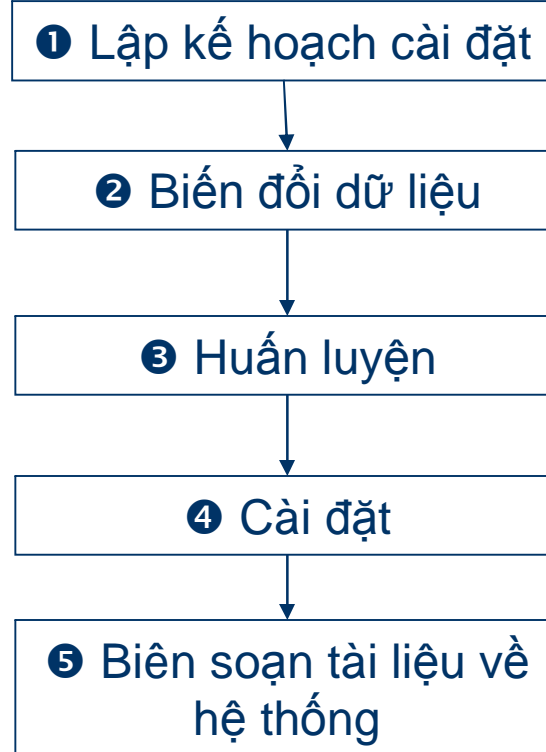


II.4. Cài đặt

- II.4.1. Mô hình của quy trình cài đặt**
- II.4.2. Lập kế hoạch cài đặt**
- II.4.3. Biến đổi dữ liệu**
- II.4.4. Huấn luyện**
- II.4.5. Cài đặt (phương pháp)**
- II.4.6. Biên soạn tài liệu hệ thống**
- II.4.7. Quản lý hệ thống thông tin**

II.4.1. Mô hình của qui trình cài đặt

Các nhiệm vụ chính:



II.4.2. Lập kế hoạch cài đặt

- Từ HTTT cũ sang HTTT mới, cần phải:
 - ➊ Chuyển đổi phần cứng
 - ➋ Chuyển đổi phần mềm
 - ➌ Chuyển đổi cơ sở dữ liệu
 - ➍ Chuyển đổi công nghệ quản lý
 - ➎ Chuyển đổi hệ thống biểu mẫu (thông dụng)
 - ➏ Chuyển đổi các phương pháp truyền đạt thông tin
 - ➐ Chuyển đổi các phương thức lưu trữ dữ liệu, thông tin
 - ➑ Chuyển đổi tác phong của lãnh đạo và các nhân viên
- Chuyển đổi kỹ thuật tương đối đơn giản.
- Chuyển đổi về con người tương đối phức tạp và kéo dài do sức ỳ và tâm lý ngại thay đổi.
- ➔ Vì vậy, phải lập kế hoạch chuyển đổi tỷ mỉ, bao quát tất cả các lĩnh vực của hệ thống thông tin.

II.4.3. Biến đổi dữ liệu

Dữ liệu giữa hai hệ thống cũ và mới thường không tương thích với nhau về phương thức lưu trữ cũng như quy cách truy cập. Do đó rất dễ dẫn đến sai sót khi biến đổi dữ liệu.

Quá trình biến đổi dữ liệu:

- ❶ Xác định khối lượng và chất lượng của dữ liệu (độ chính xác, tính đầy đủ và thứ tự).
- ❷ Làm ổn định một bản dữ liệu và tổ chức những thay đổi cho phù hợp.
- ❸ Tổ chức và đào tạo đội ngũ thực hiện công việc biến đổi dữ liệu.
- ❹ Lập lịch thời gian của quá trình biến đổi dữ liệu.

II.4.3. Biến đổi dữ liệu

Quá trình biến đổi dữ liệu:

- ⑤ Bắt đầu quá trình biến đổi dữ liệu dưới sự chỉ đạo thống nhất.
- ⑦ Thực hiện những thay đổi trong các tệp dữ liệu;
Nếu trong hệ thống cũ có các tệp dữ liệu thì tốt nhất tổ chức biến đổi các tệp dữ liệu này trước, sau đó mới đến các tệp mới chuyển từ phương thức tổ chức thủ công sang.
- ⑧ Thực hiện bước kiểm chứng lần cuối cùng để đảm bảo các tệp dữ liệu đã biến đổi phù hợp với các yêu cầu của hệ thống quản lý mới.

II.4.4. Huấn luyện

- **Lý do và mục tiêu huấn luyện**
 - Giảm thời gian đi học các lớp chính quy về vấn đề liên quan
 - Cung cấp những kỹ xảo nghề nghiệp
 - Giảm tối thiểu các giám sát cần có
 - Tăng tính năng động của nhân sự
 - Đảm bảo sự hoạt động an toàn của hệ thống khi vắng cán bộ chủ chốt
 - Giảm sự dư thừa
 - Giảm chi phí
 - Tăng mức độ thích nghi với hệ thống mới và con người có thể hoạt động trong hệ thống một cách hiệu quả

II.4.4. Huấn luyện

- **Đối tượng huấn luyện**

- Những người sử dụng và cung cấp thông tin trong hệ thống.

Các lĩnh vực huấn luyện

- Giới thiệu tổng quan về hệ thống: hệ thống đang làm gì và những gì hệ thống có thể làm được, tương lai của hệ thống, những khía cạnh quản lý có tác động đến hệ thống.
- Làm quen với máy móc thiết bị :
 - Cung cấp các khái niệm cơ sở
 - Tham quan máy móc, thiết bị
 - Tư vấn về vấn đề chọn nhà cung cấp, cài đặt
 - Thực hành các kỹ xảo chuyên môn như sử dụng chương trình xử lý văn bản, quản lý và sử dụng các thiết bị lưu trữ thứ cấp .v.v.
 - ...
- Thực hành các thao tác mới, làm quen hệ thống biểu mẫu mới, các thủ tục tra cứu tài liệu.

II.4.4. Huấn luyện

- Kế hoạch huấn luyện:
 - Nhận biết về nhu cầu :
 - Xác định các nhu cầu của công việc
 - Mức độ hoàn thiện cần đạt tới
 - Trình độ hiện thời của học viên
 - Xác định các mục tiêu
 - Chuẩn bị các chuyên đề huấn luyện :
 - Chương trình huấn luyện
 - Bố trí giảng viên
 - Lên thời khoá biểu huấn luyện
 - Kiểm tra và đánh giá kết quả huấn luyện

II.4.5. Cài đặt

- Sử dụng một trong 4 phương pháp
 - Phương pháp chuyển đổi trực tiếp
 - Phương pháp hoạt động song song
 - Phương pháp chuyển đổi từng bước thí điểm
 - Phương pháp chuyển đổi bộ phận

Phương pháp chuyển đổi trực tiếp

- Sử dụng phương pháp này chúng ta cần tính đến các yếu tố sau :
 - Mức độ gắn bó của các thành viên với hệ thống mới
 - Mức độ mạo hiểm của hệ thống xử lý mới sẽ cao vì hệ thống mới có thể có lỗi dẫn đến việc hệ thống ngừng hoạt động.
 - Phải kiểm tra chặt chẽ phần cứng và phần mềm của hệ thống mới.
 - Chỉ nên áp dụng đối với các hệ thống thông tin không lớn lắm với độ phức tạp vừa phải.

Phương pháp chuyển đổi trực tiếp

- Phương pháp này chỉ nên áp dụng trong các trường hợp thật sự cần thiết. Các thao tác cần tiến hành:
 - Kiểm tra hệ thống một cách thật chặt chẽ
 - Trù tính khả năng khôi phục lại dữ liệu
 - Chuẩn bị thật kỹ lưỡng cho từng giai đoạn cài đặt hệ thống
 - Chuẩn bị phương án xử lý thủ công phòng trường hợp xấu nhất vẫn có thể duy trì hoạt động của hệ thống.
 - Huấn luyện chu đáo tất cả những người tham gia vào hệ thống
 - Có khả năng hỗ trợ đầy đủ các phương tiện như điện, đĩa từ ...

Phương pháp hoạt động song song

- Hoạt động song song cả hai hệ thống cũ và mới. Phương pháp này cho mức độ rủi ro ít hơn, nhưng đòi hỏi nguồn tài chính cao. Các công việc cần tiến hành:
 - Xác định chu kỳ hoạt động song song
 - Xác định các thủ tục so sánh
 - Kiểm tra để tin chắc rằng đã có sự so sánh
 - Sắp xếp nhân sự
 - Thời gian hoạt động song song làm sao là ngắn nhất
 - Cả hai hệ thống cùng chạy trên phần cứng đã định một cách thận trọng

Phương pháp chuyển đổi từng bước thí điểm

- Đây là phương pháp trung gian của hai phương pháp trên. Các bước cần thực hiện:
 - Đánh giá lựa chọn bộ phận nào làm thí điểm để áp dụng hệ thống xử lý thông tin mới theo phương pháp trực tiếp hay song song.
 - Kiểm tra xem hệ thống mới áp dụng vào các bộ phận này có được không.
 - Tiến hành sửa đổi.
 - Nhận xét so sánh.

Phương pháp chuyển đổi bộ phận

- Chọn ra một vài bộ phận có chức năng quan trọng có ảnh hưởng đến cả hệ thống để tiến hành tin học hoá
- Sau đó đưa bộ phận đã thiết kế vào ứng dụng ngay, các bộ phận khác thì vẫn hoạt động như cũ. Vừa làm vừa rút kinh nghiệm cho các bộ phận còn lại

II.4.6. Biên soạn tài liệu của hệ thống

- Tài liệu hướng dẫn sử dụng, thông tin được thu thập từ các nguồn khác nhau bao gồm các báo cáo xác định vấn đề, nghiên cứu tính thức thi, đề xuất hệ thống và tài liệu cho người lập trình.
- Tài liệu hướng dẫn bao gồm các phần sau:

Chi tiết

Phân tích, thiết kế và cài đặt hệ thống thông tin quản lý, Hàn Viết Thuận (trg 159- trg162)

II.4.7. Quản lý hệ thống thông tin

- Quản lý chiến lược:
 - Đảm bảo cho hệ thống phát triển theo các mục tiêu lâu dài và bền vững của toàn bộ nguồn máy quản lý.
 - Thực hiện chức năng dự đoán các xu thế phát triển chiến lược trong lĩnh vực quản lý, có sự chuẩn bị và kịp thời đưa ra các giải pháp để phát triển hoặc hoàn thiện HTTT, sao cho hệ thống luôn luôn là nền tảng của nguồn máy quản lý.
- Quản lý hoạt động
 - Quản lý các lĩnh vực khác nhau liên quan đến tình hình xử lý thông tin trong hệ thống, đánh giá các vấn đề có thể nảy sinh trong lĩnh vực này và đề ra các biện pháp khắc phục.
- Quản lý tiềm năng
 - Thực hiện các chức năng quản lý tất cả bốn tiềm năng của HTTT: phần cứng, phần mềm, dữ liệu và nhân lực. Trong đó quản lý tiềm năng về nhân lực có vai trò cực kỳ quan trọng.
- Quản lý công nghệ
 - Quản lý việc chuyển giao công nghệ xử lý thông tin, quản lý các quy trình công nghệ đang sử dụng, xây dựng kế hoạch phát triển quy trình công nghệ.

Câu hỏi ôn tập

- Trình bày các nội dung chính của công đoạn cài đặt hệ thống thông tin quản lý
- Vì sao lại phải lập kế hoạch cài đặt một cách chi tiết tỉ mỉ?
- Trình bày các nội dung của quy trình huấn luyện? Vai trò của huấn luyện trong việc nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống?
- Trình bày nội dung và yêu cầu của 4 phương pháp đưa hệ thống vào sử dụng. Nêu ưu nhược điểm của mỗi phương pháp